

Bản án số: 42/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 23-7- 2019
V/v: “Ly hôn giữa chị H và anh C”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Tiến
2. Bà Đặng Thị Thơm

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:
Bà: Phạm Thị Nguyệt – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 88/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2019 về việc “Ly hôn; tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị H - Sinh năm: 1986 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm 21, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu C - Sinh năm: 1983 (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Xóm 21, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2019 được bổ sung tại bản tự khai ngày 17/5/2019, nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Hữu C kết hôn với nhau vào tháng 12 năm 2005, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C không quan tâm gì đến vợ con cũng như công việc gia đình, thường xuyên rượu chè chửi bới xúc phạm đến chị. Một

nguyên nhân khác nữa là do chị chậm sinh con thứ hai do bệnh lý phụ nữ nên tình cảm vợ chồng rất lạnh nhạt. Mâu thuẫn giữa chị và anh C càng tăng nên từ tháng 9 năm 2016 cho đến nay vợ chồng ly thân, anh C và chị không gặp gỡ, liên lạc với nhau để tìm biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Chị xác định tình cảm vợ chồng tan vỡ không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Hữu C.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Thị Ngọc H, sinh ngày 16/10/2006, hiện nay đang ở với anh C. Nguyên vọng của chị là được nuôi con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 28/5/2019, bị đơn anh Phạm Hữu C trình bày: Anh và chị Đoàn Thị H kết hôn với nhau vào tháng 12 năm 2005, quá trình tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn giữa anh và chị H chung sống bình thường, vợ chồng vẫn quan tâm nhau, anh vẫn yêu thương xây dựng hạnh phúc chung cùng chị H. Tuy nhiên, anh cũng không biết lý do gì mà vào tháng 9 năm 2016 chị H bỏ đi, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Trong thời gian ly thân anh có liên lạc với chị H qua điện thoại và động viên chị H về vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái nhưng chị H cương quyết không về. Lý do chị H trình bày với anh là do chị H không còn khả năng sinh con và cho rằng khi chị không sinh được con trai anh sẽ không quan tâm gì đến chị nữa. Bản thân anh hiện vẫn còn tình cảm với chị H, nay chị H xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Thị Ngọc H; sinh ngày 16/10/2006, hiện nay đang ở với anh. Khi ly hôn, nguyên vọng của anh là được nuôi con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự đối với phiên tòa sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C. Giao con chung Phạm Thị Ngọc H, sinh ngày 16/10/2006 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Phạm Hữu C được tổng đạt giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, chị Đoàn Thị H xin xét xử vắng mặt; căn cứ

khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C kết hôn với nhau vào tháng 12 năm 2005 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh N. Vì vậy, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[3] Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống, giữa chị H và anh C do không hòa hợp với nhau về tính cách nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Đã nhiều năm trôi đi nhưng vì lý do bệnh lý chị H không tiếp tục sinh con thứ hai, trong cuộc sống thường ngày hai vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, ít quan tâm lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không được nồng ấm. Từ tháng 9 năm 2016 cho đến nay vợ chồng không chung sống với nhau nữa, cả hai bên không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Chị H xác định hôn nhân đã tan vỡ và đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, anh C không nhất trí ly hôn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con cái. Xét thấy cuộc hôn nhân giữa chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C với những mâu thuẫn căng thẳng, trầm trọng kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích của hôn nhân không đạt được vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh C của chị H là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Việc chăm sóc nuôi dưỡng con chung chưa thành niên là quyền và nghĩa vụ của chị H và anh C. Sau khi xem xét điều kiện hoàn cảnh của các bên thấy, chị H khó còn khả năng sinh con đồng thời căn cứ vào nguyện vọng của con chung và để đảm bảo cho các con chung có những điều kiện tốt nhất để phát triển về mọi mặt, giao con chung Phạm Thị Ngọc H, sinh ngày 16/10/2006 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải nộp án phí ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] *Về quyền kháng cáo:* Chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Xử cho ly hôn giữa chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C.

2. *Về nuôi con chung chưa thành niên*: Giao con chung Phạm Thị Ngọc H; sinh ngày 16/10/2006 cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Cường có nghĩa vụ giao con chung Phạm Thị Ngọc H cho chị Đoàn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có quyền thăm nom con chung sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này.

3. *Về án phí*: Chị Đoàn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên lai thu số 0002249 ngày 16/5/2019.

4. *Về quyền kháng cáo*: Chị Đoàn Thị H và anh Phạm Hữu C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Cường

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, huyện;*
- *Chi cục THA huyện Nam Trực;*
- *UBND xã Tân Thịnh;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ; Lưu VP*

Bùi Xuân Thọ